

BÁO CÁO THẨM TRA
Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của UBND huyện
về việc giao kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình
Mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện

Thực hiện Thông báo số 36/TB-HĐND ngày 28/10/2022 của Thường trực HĐND huyện về nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức kỳ họp thứ 5 HĐND huyện, khóa XV; ngày 05/12/2022 Ban KT-XH chủ trì phối hợp với các Ban HĐND huyện thẩm tra dự thảo Nghị quyết, Tờ trình số 157/TTr-UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện về việc giao kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện, với nội dung như sau:

I/ Về nội dung Tờ trình: Ban Kinh tế - Xã hội thống nhất về việc giao kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2023 (tại Tờ trình số 157/TTr-UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện). Vì một số lý do sau:

- 1. Về cơ sở pháp lý:** thực hiện theo văn bản của Trung ương, của tỉnh⁽¹⁾
- 2. Về cơ sở thực tiễn:** Để việc triển khai thực hiện bảo đảm quy định nêu trên và các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã có căn cứ, cơ sở tổ chức triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, việc Ủy ban nhân dân

⁽¹⁾ Văn bản của Trung ương: Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Đầu tư công năm 2019; Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 phê duyệt Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN, số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 phê duyệt Chương trình MTQG GNBV giai đoạn 2021-2025, số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 phê duyệt Chương trình MTQG XD NTM giai đoạn 2021-2025, số 07/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG XD NTM giai đoạn 2021-2025, số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 về việc giao dự toán ngân sách trung ương 2022 thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG và các văn bản hướng dẫn riêng của các Bộ chuyên ngành.

Văn bản của tỉnh: Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 từ năm 2021 đến năm 2025; số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG GNBV giai đoạn 2021-2025; số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG XD NTM giai đoạn 2021-2025; số 24/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025; số 61/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể thực hiện Chương trình MTQG XD NTM giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định 528/QĐ-UBND ngày 17/8 2022 của UBND tỉnh Ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025;

huyện trình Hội đồng nhân dân huyện giao Kế hoạch vốn thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn huyện là cần thiết.

3. Kế hoạch vốn đầu tư, sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023: 86.449,3 triệu đồng. Trong đó: Vốn đầu tư phát triển: 60.787,3 triệu đồng (*Bao gồm: Ngân sách trung ương là 49.675 triệu đồng; Ngân sách địa phương là 7.813,3 triệu đồng; Nguồn vốn huy động ngoài ngân sách là 3.299 triệu đồng*); Vốn sự nghiệp: 25.662 triệu đồng.

3.1. Phân bổ nguồn vốn đầu tư, vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia năm 2023 (đợt 1): 33.034,1 triệu đồng.

3.1.1. Vốn đầu tư phát triển: 7.372,1 triệu đồng (*Ngân sách trung ương 7.315 triệu đồng; Ngân sách địa phương đối ứng 57,1 triệu đồng*); Trong đó:

- Chương trình MTQG XD Nông thôn mới: 407,1 triệu đồng (*Ngân sách trung ương 350 triệu đồng; Ngân sách địa phương đối ứng 57,1 triệu đồng*).

- Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng DTTS&MN: 6.965 triệu đồng (*Ngân sách trung ương 6.965 triệu đồng*).

3.1.2. Vốn sự nghiệp: 25.662 triệu đồng (*Ngân sách trung ương 25.662 triệu đồng*), trong đó:

- Chương trình MTQG XD Nông thôn mới: 2.530 triệu đồng

- Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng DTTS&MN: 15.274 triệu đồng.

- Chương trình MTQG GNBV: 7.853 triệu đồng.

3.2. Dự kiến phân bổ vốn đầu tư: 48.654,3 triệu đồng (*Ngân sách trung ương 42.360 triệu đồng; Ngân sách địa phương đối ứng 3.022,9 triệu đồng; Nguồn vốn huy động ngoài ngân sách 3.271,4 triệu đồng*); Trong đó:

- Chương trình MTQG XD Nông thôn mới: 30.258,3 triệu đồng (*Ngân sách trung ương 23.964,0 triệu đồng; Ngân sách địa phương đối ứng 3.022,9 triệu đồng; Nguồn vốn huy động ngoài ngân sách 3.271,4 triệu đồng*).

- Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng DTTS&MN: 18.396 triệu đồng (*Ngân sách trung ương 18.396 triệu đồng*).

4. Kế hoạch đối ứng vốn sự nghiệp Chương trình MTQG năm 2023:

- Chương trình MTQG XD Nông thôn mới: 2.534 triệu đồng (*NS huyện đối ứng theo tỷ lệ 100% so với ngân sách trung ương giao*)

- Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng DTTS&MN: 1.558,5 triệu đồng (*NS huyện đối ứng với tỷ lệ 10% so với ngân sách trung ương giao*).

- Chương trình MTQG GNBV: 1.594,5 triệu đồng (*NS huyện đối ứng tỷ lệ 10% so với ngân sách trung ương giao*).

Ban KT-XH nhất trí với UBND huyện về phương án phân bổ nguồn vốn đầu tư, vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình MTQG năm 2023: Các phương án phân bổ đảm bảo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của UBND tỉnh Kon Tum; phân bổ các nguồn đối ứng một cách đầy đủ và tỉ lệ đối ứng đảm bảo theo quy định; Tuy nhiên, đề nghị UBND huyện quan tâm vấn đề sau:

- Trong điều kiện khó khăn chung của ngân sách địa phương nên đòi hỏi các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các dự án đầu tư phải đúng mức vốn kế hoạch được giao, cân đối đủ nguồn vốn, không làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Bố trí đủ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương, vốn huy động ngoài ngân sách theo quy định để thực hiện các dự án đầu tư, chương trình mục tiêu quốc gia do địa phương quản lý;

- Đối với nguồn tăng thu năm 2022 đề nghị UBND huyện xây dựng phương án sử dụng trình Thường trực HĐND cho ý kiến theo thứ tự ưu tiên qui định tại khoản 2, Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015: sau khi ưu tiên chi trả nợ; bổ sung nguồn thực hiện chính sách tiền lương; thực hiện một số chính sách an sinh xã hội; thì tăng chi đầu tư một số dự án quan trọng, cấp bách (*ưu tiên đối ứng thực hiện các công trình, dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia; các công trình, dự án tại khu Trung tâm chính trị - hành chính huyện Kon Rẫy, các công trình thiệt hại do bão lũ...*);

4. Về dự thảo Nghị quyết: Ban KT-XH thống nhất dự thảo Nghị quyết do UBND huyện trình về nội dung, thể thức, thẩm quyền, sự cần thiết ban hành nghị quyết đúng với quy định. Vì: Theo điểm b, khoản 2, Điều 26 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định: “*nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND huyện: Quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách huyện; điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương trong trường hợp cần thiết, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương. Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án của huyện theo qui định của pháp luật*”; Tại khoản 2 Điều 83 Luật Đầu tư công quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: “*Xem xét, cho ý kiến về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu*”.

Ban Kinh tế - Xã hội kính trình kỳ họp lần thứ 5, Hội đồng nhân dân huyện khóa XV xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Đinh Kim Hồng

